

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ HOÀN THÀNH HẠNG MỤC TRƯỜNG MẦM NON CHI LĂNG THUỘC CÔNG TRÌNH PHÒNG HỌC TRƯỜNG MẦM NON ĐẠI ĐỒNG; TRƯỜNG MẦM NON CHI LĂNG, HUYỆN TRÀNG ĐỊNH

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 528/BC-STC ngày 02/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

1. Tên công trình: Phòng học Trường Mầm non Đại Đồng; Trường Mầm non Chi Lăng, huyện Tràng Định.

2. Hàng mục công trình: Trường Mầm non Chi Lăng, huyện Tràng Định.

3. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Địa điểm xây dựng: thôn Đâu Linh, xã Chi Lăng, huyện Tràng Định.

5. Thời gian khởi công: quý I năm 2012; hoàn thành: quý I năm 2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		1.786.926.000	1.706.070.000
1	Xây dựng	1.630.247.000	1.630.247.000
2	Tư vấn	149.994.000	69.138.000
3	Chi phí khác	6.685.000	6.685.000

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	1.786.926.000	1.706.070.000	1.500.000.000	206.070.000	
1	Vốn đầu tư công (Vốn Đề án kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012):	1.786.926.000	1.500.000.000	1.500.000.000	0	
2	Vốn khác (Ngân sách tỉnh):		206.070.000	0	206.070.000	

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số				1.706.070.000	
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			1.706.070.000	
2	Tài sản ngắn hạn			0	

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

6. Giá trị quyết toán phê duyệt tại Quyết định này thay thế giá trị quyết toán

được UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 874/UBND-KTN ngày 11/9/2018 của UBND tỉnh về việc tất toán tài khoản công trình Nhà 04 phòng học Trường mầm non Chi Lăng, huyện Tràng Định.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		1.706.070.000	
1	Vốn đầu tư công (Vốn Đề án kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012):	1.500.000.000	
2	Vốn khác (Ngân sách tỉnh):	206.070.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 206.070.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

a) Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Trường mầm non xã Chi Lăng, huyện Tràng Định	1.706.070.000	0

b) Thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, khai thác và bảo trì tài sản được giao theo quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tràng Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền

Phụ lục 01**TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN**

(Kèm theo Quyết định số: 1786 /QĐ-UBND ngày 05 /11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>
	Tổng số		1.706.070.000	1.500.000.000	206.070.000	-	
1	Công ty CP xây dựng đầu tư 868	Chi phí xây dựng	1.630.247.000	1.500.000.000	130.247.000		
2	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Chi phí khảo sát	6.069.000		6.069.000		
		Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	50.648.000		50.648.000		
3	CN Công ty cổ phần tư vấn thiết kế CTXD Hải Phòng tại Lạng Sơn	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	12.421.000		12.421.000		
4	Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	6.685.000		6.685.000		